TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2025/DS-ST
Ngày: 15 – 01 – 2025
V/v tranh chấp vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Tính**

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông **Đào Văn Vĩnh**

2. Bà **Kim Thị Sà Mết**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thúy Hằng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Châu Ngọc Hạnh**, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 261/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2024/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Phan Thanh T**, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp C, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Út B** (tên thường gọi: **L**), sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Ngô Kim L1**, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp C, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/10/2024 (bút lục 10) và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Phan Thanh T trình bày: Bà Nguyễn Út B 02 lần vay tiền của ông Phan Thanh T, tổng số tiền 160.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 22/12/2023, bà Nguyễn Út B vay của ông Phan Thanh T số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh trái cây, thời hạn vay 06 tháng, kể từ ngày 22/12/2023; lãi suất thỏa thuận 20%/năm, hai bên có đến Văn phòng C (địa chỉ: Số B, đường H, Khóm D, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu) ký hợp đồng vay tiền và giao nhận tiền ngay sau khi ký hợp đồng tại Văn phòng C.

- Lần 2: Ngày 27/01/2024, bà Nguyễn Út B vay thêm của ông Phan Thanh T số tiền 10.000.000 đồng, mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh trái cây, thời hạn vay 02 tháng, kể từ ngày 27/01/2024; lãi suất thỏa thuận 20%/năm, bà B có viết biên nhận nhận tiền bằng giấy tập học sinh giao ông T cất giữ.

Để đảm bảo cho khoản các vay trên, bà B có thế chấp cho ông T bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành DN 035635, số vào sổ cấp GCN: VP22187 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bạc Liêu cấp cho bà Nguyễn Út B ngày 08/11/223 tại thửa đất 191, tờ bản đồ số 18, diện tích 282,1m^2 (trong đó có 60m^2 đất ở nông thôn, 222,1m^2 đất trồng cây lâu năm), tọa lạc ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

Từ khi vay đến nay bà B đã thanh toán tiền lãi cho ông T đến ngày 27/4/2024, từ sau ngày 27/4/2024 đến nay bà B không thanh toán tiền lãi và tiền nợ gốc cho ông T như đã thỏa thuận, mặc dù ông T đã nhiều lần gọi điện thoại liên hệ, đến nhà yêu cầu bà B thanh toán số tiền nợ gốc 160.000.000 đồng và tiền lãi nhưng bà B nhiều lần hứa hẹn mà không thực hiện như cam kết.

Nay ông Phan Thanh T khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà Nguyễn Út B có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc của 02 khoản vay nêu trên là 160.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật (bằng 20%/năm), tính từ ngày 28/4/2024 (gom chung 02 khoản vay trên lại, tính ngày vay tiền cuối cùng) cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc nêu trên. Tạm tính từ ngày 28/4/2024 đến ngày 03/10/2024 là 05 tháng 05 ngày x 20%/năm x 160.000.000 = 13.777.000 đồng. Tổng cộng gốc, lãi là: 173.777.000 đồng.

Bị đơn bà Nguyễn Út B (L2): Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác nhưng bà Nguyễn Út B vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà Nguyễn Út B đối với yêu cầu khởi kiện của ông Phan Thanh T.

Tại Bản tự khai ngày 28/11/2024 (bút lục 33), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Kim L1 trình bày: Bà Ngô Kim L1 thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Phan Thanh T. Số tiền mà bà Nguyễn Út B nợ ông Phan Thanh T là tài sản chung của vợ chồng bà Ngô Kim L1 với ông Phan Thanh T nên yêu cầu bà Nguyễn Úy B1 có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc là 160.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật cho ông T và bà L1.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện kiểm sát chưa phát hiện vi phạm thủ tục tố tụng. Nguyên đơn ông Phan Thanh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Kim L1 đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, 71, 73 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Nguyễn Út B không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Thanh T đối với bà Nguyễn Út B. Buộc bà Nguyễn Út B có nghĩa vụ thanh toán cho ông Phan Thanh T số tiền nợ vay là 173.777.000 đồng, trong đó tiền nợ gốc 160.000.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 28/4/2024 đến ngày 03/10/2024 là 13.777.000 đồng và tiền lãi từ ngày 04/10/2024 đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc trên.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Út B phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Phan Thanh T khởi kiện bà Nguyễn Út B yêu cầu thanh toán số tiền vay còn nợ là 160.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật (bằng 20%/năm) từ ngày 28/4/2024 cho đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc nêu trên, đây là tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự. Khi ông Phan Thanh T nộp đơn khởi kiện, bà Nguyễn Út B có địa chỉ cư trú tại ấp B, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu nên vụ kiện trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ngày 02/12/2024, ông Phan Thanh T và bà Ngô Kim L1 có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bà Nguyễn Út B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai mà vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Phan Thanh T, bà Ngô Kim L1 và bà Nguyễn Út B.

[3] Xét hợp đồng vay tiền ngày 22/12/2023 (bút lục 07 – 08) và Biên nhận ngày 27/01/2024 thể hiện bà Nguyễn Út B có vay của ông Phan Thanh T tổng số tiền 160.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận bằng 20%/năm, thời hạn vay 06 tháng (đối với hợp đồng vay ngày 22/12/2023) và thời hạn vay 02 tháng (đối với khoản vay ngày 27/01/2024); hợp đồng vay tiền ngày 22/12/2023 được lập tại Văn phòng C, được công chứng đúng quy định của pháp luật, biên nhận ngày 27/01/2024 có chữ ký tên, ghi họ tên của bà Nguyễn Út B. Từ đó, Hội đồng xét xử nhận thấy việc bà Nguyễn Út B vay số tiền 160.000.000 đồng của ông Phan Thanh T là có diễn ra trên thực tế.

[4] Ông Phan Thanh T thừa nhận trong quá trình vay tiền, bà Nguyễn Út B đã thanh toán tiền lãi cho ông Phan Thanh T từ ngày 22/12/2023 đến ngày 27/4/2024, từ sau ngày 27/4/2024 bà Nguyễn Út B không tiếp tục thanh toán tiền lãi cho ông Phan Thanh T như đã thỏa thuận nên đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Hợp đồng vay tiền, vi phạm nghĩa vụ bên vay tiền theo khoản 1, điểm a khoản 5 Điều 466 Bộ luật Dân sự. Ông Phan Thanh T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Út B thanh toán số tiền nợ gốc đã vay là 160.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất bằng 20%/năm từ ngày 28/4/2024 đến khi thanh toán xong số tiền nợ gốc nêu trên là phù hợp với quy định tại các điều 357, 463, 466, khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự nên được Hội đồng

xét xử chấp nhận. Buộc bà Nguyễn Út B có nghĩa vụ thanh toán cho ông Phan Thanh T và bà Ngô Kim L1 số tiền 160.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 15/01/2025) là: 160.000.000 đồng x 20%/năm x 08 tháng 18 ngày = 22.933.333 đồng. Tổng cộng tiền gốc, lãi là 182.933.333 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Nguyễn Út B phải nộp 5% x 182.933.333 đồng = 9.146.666 đồng. Ông Phan Thanh T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm; trả lại cho ông Phan Thanh T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 4.345.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0004325 ngày 17/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

[6] Từ những phân tích nêu trên, có căn cứ chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Thanh T đối với bà Nguyễn Út B (L) về việc tranh chấp vay tài sản.

2. Buộc bà Nguyễn Út B (L) có nghĩa vụ thanh toán cho ông Phan Thanh T và bà Ngô Kim L1 số tiền 182.933.333 đồng (một trăm tám mươi hai triệu chín trăm ba mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng), trong đó tiền nợ gốc là 160.000.000 đồng, tiền lãi là 22.933.333 đồng.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 16 tháng 01 năm 2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Út B (L) phải nộp 9.146.666 đồng (chín triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ông Phan Thanh T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm; trả lại cho ông Phan Thanh T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 4.345.000 đồng (bốn triệu ba trăm bốn mươi lăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0004325 ngày 17/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Ông Phan Thanh T, bà Nguyễn Út B (L), bà Ngô Kim L1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hoàng Tính